TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH GIA LAI

Bản án số:15/2022/HS-ST
Ngày 19-4-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Chu Sỹ Lin – Phó Trưởng phòng giáo dục – đào tạo huyện K, tỉnh Gia Lai (nguyên là giáo viên).

2. Ông Nguyễn Đình Nhung – Chủ tịch Hội nông dân huyện K, Gia Lai.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Giang – Thư ký Toà án, Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà*:** Ông Nay San - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

R'Ô H, sinh ngày 26/5/2003 tại huyện K, tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Buôn B, xã B, huyện K, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ksor N và bà R'ô H'J; bị cáo là con thứ 03 trong gia đình có 04 anh chị em. Tiền án, tiền sự: không, nhân thân: tốt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/10/2021 đến ngày 26/10/2021 chuyển sang tạm giam, bị cáo bị giam liên tục cho đến nay. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Ksor J , sinh năm 1992; trú tại: Buôn Ia H'L , xã Krông N , huyện K, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo R'ô Han:* Ông Bùi Quang T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nay Q , sinh năm 2000; trú tại: Buôn B , xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt

+ Anh Nay N, sinh năm 2000; trú tại: Buôn B, xã C, huyện K, tỉnh G. Có mặt

+ Chị R'ô H'P, sinh năm 1997; trú tại: Buôn B, xã C, huyện K, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Anh Nay Dăm T, sinh năm 1986

Trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn Phú Túc, huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai. Có mặt

3. Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

- 01 (một) gậy kim loại hình tròn (loại gậy ba khúc) dài 64cm, đường kính chỗ lớn nhất là 2.4cm, nhỏ nhất là 1cm, tay cầm có bọc một lớp nhựa màu đen dài 20.8cm.

- 02 (hai) mảnh vỡ nhựa màu hồng (lớp vỏ ngoài của mũ bảo hiểm); 01 (một) cục gạch 06 lỗ kích thước (38x10.6x9)cm, trên viên gạch có dính lớp vữa xi măng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 27/12/2020, sau khi dự đám cưới về, Ksor J2 cùng chị họ là Alê H'R đến quán anh Nguyễn Văn C tại Tổ dân phố 1, thị trấn P uống rượu cùng Rah Lan Ch (bạn của J2). Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, thấy bàn bên cạnh gồm Nguyễn Hoàng Ph , Rcom R , Bùi Xuân H , Nay B và Siu T hay nhìn sang nên anh J cầm ly đi qua mời rượu. Anh J2 ngồi nói chuyện và chửi tục trong bàn nên Siu T bực tức. T đứng dậy đi bộ đến hàng rào giáp ranh với quán ông Nguyễn Ngọc Ng thuộc tổ dân phố 1, thị trấn P, huyện K gọi Ksor H đang ngồi uống rượu cùng với Ksor Kh, Ksor K, Ksor J1, Kpă M, Rô J và R'com N. H đến bên hàng rào, T nói với H "Mày qua đánh thằng kia giúp tao, tự dưng vào bàn chửi bậy". H nói "đợi tý", H quay lại bàn nói với những người trong bàn nhậu "qua đánh thằng kia với tao". H bảo Kh đưa cây gậy ba khúc cho H cầm rồi cùng cả bọn đi qua bàn nhậu của Siu T. H hỏi T: "đánh ai?". T nói: "đánh người mặc áo khoác đen đang đứng" (anh Ksor J2). H đứng dậy, tay phải cầm gậy 3 khúc đến sau lưng đánh liên tiếp ba phát vào lưng anh J. Ksor Kh dùng tay đấm 3 cái vào mặt anh J2, M dùng chân đạp vào lưng anh J. Anh J2 hô lên "đừng đánh, từ từ nói chuyện". H dùng gậy đánh tiếp, anh J lùi lại tránh rồi xông đến cầm cây gậy của H. T cầm ghế nhựa chạy đến đập một phát vào đầu J. Tiếp đó, M, J, J1, N, Kh cùng xông vào dùng tay, chân đấm đá vào đầu và người anh Jen. Anh J2 bỏ chạy ra đường thì bị N, K và M cầm ghế nhựa đánh vào đầu còn những người khác dùng tay và chân đấm đá. Được mọi người can ngăn thì cả bọn bỏ đi. Thấy đám T đi về mà không trả tiền nhậu, anh C (chủ quán) đến giữ chiếc xe mô tô biển số 81N1- 025.21 của J1 lại.

Bực tức vì xe máy bị giữ, thấy Nay Q đang ngồi uống rượu cùng Nay Ng và R'Ô H ở quán đối diện, H bảo Q "qua giúp mình với". Nghe H nói vậy, Q, Ng và R'ô H biết H muốn nhờ đi đánh J. Q, Ng, R'ô H cùng H, J, Kt, J1, Kh, N đuổi đánh làm

anh J2 ngã ra đường. Cả bọn dùng chân đá và đạp vào đầu, ngực anh J2. T cầm chiếc mũ bảo hiểm màu hồng chạy đến đập vào chân và đầu anh J2. Anh J2 vùng vẫy, đứng dậy bỏ chạy thì bị K đuổi theo dùng tay đấm một phát vào đầu. T cũng đuổi theo cầm mũ bảo hiểm đập một phát vào đầu. Kh nhặt cục đá khoảng (3x4)cm ném trúng đầu anh J2. Anh J2 tiếp tục bỏ chạy. H nhặt một cục gạch 6 lỗ ven đường cùng Kh, Ng, J, N và R'ô H đuổi theo J2. Anh J2 chạy được một đoạn thì bị H, Ng, J, Kh và R'ô H đuổi kịp đánh ngã ra đường. H, Kh, Ng, J, N và R'ô H dùng chân đá, đạp vào đầu và ngực làm anh J2 bất tỉnh (H cầm gạch nhưng không đập), thì H vứt cục gạch lại cùng cả bọn bỏ đi. Anh J2 được người nhà đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện K, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh P để điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 383/TgT ngày 04/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh P xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời do thương tích gây ra của anh Ksor J2 là là 21 % cụ thể:

- Tổn thương hệ hô hấp 2%, đánh giá cho phần gãy xương sườn số 6.

- Tổn thương phần mềm: 6%, gồm: vết xây xát da ngay đầu cung mày phải 3%, vết thương ngay khóe trong mắt phải 3%.

- Tổn thương phần mềm: 7%: Vết xây sát da nông thái dương phải 1%, bầm tím vùng chẩm phải là 0,5%, xây xát da nông dưới dái tai trái 0,5%, vết xây xát da trán trái đến đuôi cung mày trái 0,5%, xây sát da cánh mũi phải 0,5%, xây xát da cánh mũi trái 0,5%, xây xát da hông phải ra đến lưng phải 1%, xây xát da mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái 0,5%, xây xát da mu bàn tay phải 1%.

- Tổn thương tai mũi họng: 8%, đánh giá cho phần nứt thành trước xoang hàm phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 96/TGT ngày 02/04/2021, của Trung tâm pháp y tỉnh P xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của anh Ksor J2 là 13 %.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Siu T, Nay Q, Ksor H, Ksor Kh, Ksor K, Kpă M, Rô J, R'Com N, Nay N và Ksor J1 đã bị xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/HS-ST, ngày 30/9/2021, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 07/CT- VKS ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo R'ô H theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo, người bị hại đồng ý với bản kết luận giám định pháp y về thương tích.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo R'ô H theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, 38, 58, Điều 90, 91, 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **R'ô H** từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 23/10/2021.

Về dân sự: Người bị hại là anh Ksor J yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 4.500.000 đồng là chi phí chữa trị và tổn hại sức khỏe. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng, số tiền bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại là 2.500.000 đồng.

Về vật chứng: 01 *(một)* gậy kim loại hình tròn (loại gậy ba khúc) dài 64cm, đường kính chỗ lớn nhất là 2.4cm, nhỏ nhất là 1cm, tay cầm có bọc một lớp nhựa màu đen dài 20.8cm; 02 *(hai)* mảnh vỡ nhựa màu hồng (lớp vỏ ngoài của mũ bảo hiểm); 01 *(một)* cục gạch 06 lỗ kích thước (38x10.6x9)cm, trên viên gạch có dính lớp vữa xi măng; 01*(một)* cục đá kích thước (3x4)cm đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được. Các vật chứng trên đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/HS-ST, ngày 30/9/2021, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Xét miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo: đồng ý với bản luận tội của đại diện VKSND huyện Krông Pa về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị xét xử ở mức thấp nhất của khung hình phạt đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện K, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của các bị cáo: Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 27/12/2020 tại quán nhậu của anh Nguyễn Văn C, tổ dân phố 1, thị trấn P, huyện K, Gia Lai, do mâu thuẫn nhỏ nhặt, anh J chửi tục trong bàn lúc uống rượu nên bị cáo Siu T bực tức đến rủ Ksor H và ngay sau đó Ksor H cùng Ksor Kh, RÔ J, Nay N, Nay Q, Siu T, Kpă M, R'Com N, Ksor K, Ksor J và R'ô H dùng chân, tay, gậy ba khúc, đá, mũ bảo hiểm, ghế nhựa đánh và ném anh Ksor J gây tổn thương cơ thể tỷ lệ là 13%. Như vậy, hành vi của bị cáo rõ ràng là có lỗi và sai trái với đường lối, chính sách pháp luật hình sự của Nhà nước ta, nay phải chịu trách nhiệm hình sự và hậu quả pháp lý đã gây ra là có căn cứ pháp lý.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, lời luận tội của Kiểm sát viên và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo R'ô H đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo R'ô H không có mâu thuẫn gì với anh Ksor J nhưng khi được rủ thì các bị cáo lại thực hiện rất tích cực, hành vi manh động, coi thường sức khỏe của người khác, sẵn sàng dùng vũ lực để gây thương tích cho anh Ksor J đến cùng, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp có tính côn đồ. Do đó hành vi gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mặc dù tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, là có căn cứ pháp luật.

[4] Về trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[4.1] Sức khỏe của con người luôn là vốn quý được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi gây thương tích trái pháp luật cho người khác phải bị xử lý theo quy định để không chỉ răn đe mà còn phòng ngừa chung. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm mất trật tự trị an trên địa bàn huyện K, gây hoang mang trong dư luận khu dân cư. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện đến cùng với lỗi cố ý.

Xét về tính chất vụ án tuy có nhiều người cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự thống nhất, bàn bạc trước, không có sự tổ chức câu kết chặt chẽ với nhau, không phân công công việc cụ thể cho nhau, không lên kế hoạch thực hiện, không có người chỉ huy, cầm đầu nên đây là loại đồng phạm giản đơn. Nay cần xét đến vai trò, mức độ tham gia, nhân thân và các tình tiết tăng nặng cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo là điều cần thiết. Trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi.

Phân hóa trách nhiệm của từng bị cáo để thấy: Siu T là người khởi xướng, chính bị cáo là người gọi cho Ksor H đến đánh anh Ksor J. Sau đó Ksor H lại gọi Nay Q, Ksor Kh, Ksor K, Kpă M, Rô J, R'com N, Nay N, Ksor J, R'ô H cùng đến đánh gây thương tích cho anh Ksor J. Các đối tượng Siu T, Ksor H, Nay Q, Ksor Kh, Ksor K, Kpă M, Rô J, R'Com N, Nay N và Ksor J đã bị xét xử tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/HS-ST, ngày 30/9/2021 với các mức hình phạt lần lượt là 02 năm tù, 02 năm 04 tháng tù, 02 năm 02 tháng tù, 12 tháng tù, 01 năm 05 năm tù, 13 tháng tù, 01 năm 04 tháng tù, 02 năm tù, 01 năm 04 tháng tù, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo R'ô H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ nhận thức được việc dùng vũ lực để gây thương tích cho người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy bị cáo không tham gia gây thương tích cho anh J từ đầu, bị cáo rõ ràng không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng khi thấy Nay Q, Nay N đứng lên tham gia đánh anh J thì bị cáo cũng đứng lên đi theo Nay Q, Nay N và đã thực hiện hành vi rất tích cực. Bị cáo dùng chân đạp liên tiếp lên đầu, mình, lưng của anh J, mặc dù lúc này anh J không còn khả năng kháng cự nữa. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bỏ đi khỏi nơi cư trú nên đã gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo. Từ đó thấy được sự coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác vì nguyên nhân vô cớ. Do đó, bị cáo cũng phải chịu một mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên cần xét bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số có trình độ và nhận thức pháp luật còn hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS mà bị cáo được hưởng. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên bị cáo được áp dụng thêm Điều 90, 91, 98, 101 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4.8] Về dân sự: Người bị hại là anh Ksor J yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 4.500.000 đồng là chi phí chữa trị và tổn hại sức khỏe. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng, số tiền bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại là 2.500.000 đồng.

[4.9] Về vật chứng: 01 *(một)* gậy kim loại hình tròn (loại gậy ba khúc) dài 64cm, đường kính chỗ lớn nhất là 2.4cm, nhỏ nhất là 1cm, tay cầm có bọc một lớp nhựa màu đen dài 20.8cm; 02 *(hai)* mảnh vỡ nhựa màu hồng (lớp vỏ ngoài của mũ bảo hiểm); 01 *(một)* cục gạch 06 lỗ kích thước (38x10.6x9)cm, trên viên gạch có dính lớp vữa xi măng; 01*(một)* cục đá kích thước (3x4)cm đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được. Các vật chứng trên đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/HS-ST, ngày 30/9/2021, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

[4.10] Về án phí: Miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm đối với bị cáo

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo R'ô H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 17, 38, Điều 58, Điều 90, 91, 98 và Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Rô Ô H** 14 *(mười bốn)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ từ là ngày 13/10/2021.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 46, Điều 48 của BLHS 2015; Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự:

Buộc các bị cáo R'ô H có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Ksor J số tiền 2.500.000 đồng *(hai triệu năm trăm nghìn đồng)*.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo R'ô H được miễn nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng Trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án (19/4/2022); người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai (01 bản);
- VKSND h. Krông Pa (02 bản);
- Công an h. Krông Pa (02 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Người bào chữa (01bản);
- Người có QL,NVLQ (02bản);
- Chi cục THADS h. Krông Pa (01 bản);
- Lưu HS vụ án, THA hình sự (02 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Dung